

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LÊ CHÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 114/2020/HS-ST
Ngày 20-8-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LÊ CHÂN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Hạnh

Bà Nguyễn Thị Mai

- Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thị Linh - Thư ký Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Bùi Tuấn Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 101/2020/TLST-HS ngày 23 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 276/2020/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Vũ Văn N, sinh ngày 23 tháng 9 năm 199X, tại Quảng Ninh. Nơi cư trú: Khu 5, phường H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: N; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn B và bà Lương Thị Q; bị cáo chưa có vợ con; tiền sự, tiền sự, nhân thân: Không; bị bắt, tạm giữ ngày 23/5/2020, tạm giam ngày 01/6/2020; có mặt.

- Bị hại: Anh Hà Minh N1, sinh năm 199Y; ĐKKHKT: xã Vĩnh Phong, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng; chỗ ở hiện nay: Số 288 đường Tô Hiệu, phường Hồ N, quận Lê Chân, Hải Phòng; vắng mặt.

- Người có quyền lợi, Nghĩa vụ liên quan:

Chị Nguyễn Thị C, sinh năm 197Z. Nơi cư trú: Đường K, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

Anh Nguyễn Hải D, sinh năm 199K. Nơi cư trú: Khu 8 phường H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

Anh Nguyễn Xuân C1, sinh năm 199M. Nơi cư trú: Đường T, khu 3 phường K, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 18/5/2020, anh Hà Minh N1 (sinh năm 1994; trú quán: Vĩnh Phong, Vĩnh Bảo, Hải Phòng) đến Công an phường Hồ N trình báo về việc: Khoảng 09 giờ ngày 14/5/2020, cửa hàng của anh có địa chỉ số 288 Tô Hiệu, quận Lê Chân, Hải Phòng bị đối tượng tên Trần Văn Tuấn dùng thủ đoạn gian dối lừa đảo chiếm 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS màu trắng trị giá 13.590.000 đồng. Quá trình rà soát và xác minh, ngày 22/5/2020, Công an phường Hồ N đã mời đối tượng tên Trần Văn Tuấn về trụ sở Công an phường làm việc. Tại Cơ quan Công an, đối tượng trên khai tên thật là Vũ Văn N, sinh năm 1997; trú quán: Khu 5, phường Hải Yên, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh và khai nhận:

Do không có tiền tiêu sài cá nhân và thấy được sự sơ hở, chủ quan của những người bán hàng theo phương thức thanh toán chuyển tiền qua ứng dụng điện tử. Vũ Văn N đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản bằng phương pháp, thủ đoạn trên, cụ thể:

Ngày 11/5/2020, Vũ Văn N sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, 32 GB số Imei 355843080515038 của mình lập tài khoản mang tên Trần Văn Tuấn trên ứng dụng ví điện tử Vimo và chờ thời cơ hành động. Ngày 13/5/2020, từ Móng Cái xuống Hải Phòng với mục đích chiếm đoạt tài sản để tiêu sài cá nhân, đến khoảng 09 giờ ngày 14/5/2020, N đến cửa hàng bán điện thoại di động có địa chỉ số 288 Tô Hiệu, quận Lê Chân, Hải Phòng vào hỏi mua mua 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS màu trắng trị giá 13.590.000 đồng. Trong quá trình giao dịch, N đề nghị thanh toán qua hình thức chuyển khoản, cửa hàng đồng ý. N đã thực hiện các bước giao dịch mà theo thủ tục thanh toán chuyển khoản qua ứng dụng ví điện tử Vimo quy định nhưng đến thao tác bấm phím xác thực thì N không thực hiện vì như vậy sẽ dẫn đến bị phát hiện rồi đưa máy điện thoại của mình cho chị Huỳnh Thị Thu Hà, sinh năm 2000; trú quán: Số 10 Đoàn Kết, tổ 12 phường Đằng Hải, quận Hải An, Hải Phòng là người bán hàng xem. Sau khi xem 03 giao dịch mà N khởi tạo trên máy điện thoại, chị Hà đã chụp lại và gửi cho anh N1 hỏi xem tài khoản ah N1 đã nhận được tiền chuyển khoản chưa. Tuy tài khoản của mình chưa nhận được tiền và tin tưởng giao dịch trên đã được N hoàn tất nên anh N1 đã đồng ý cho chị Hà xuất hàng và ghi phiếu bảo hành sản phẩm. Sau khi chiếm đoạt được chiếc điện thoại, N đã bắt xe về thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh cầm cố cho cửa hàng Năm Châu do bà Nguyễn Thị C (sinh năm 1975; trú quán: Số 113 đường Ka Long, thành phố Móng Cái) là chủ lấy 7.000.000 đồng. Đến ngày 21/5/2020, N chuộc điện thoại ra và bán cho Nguyễn Hải D (sinh năm 1992; trú quán: Khu 8 phường Hải Hòa, thành phố Móng Cái) lấy 8.000.000 đồng

ăn tiêu cá nhân hết. Còn chiếc điện thoại N sử dụng để thực hiện hành vi lừa đảo đã bán cho cửa hàng Năm Châu lấy 2.000.000 đồng ăn tiêu hết.

Ngày 22/5/2020, N tiếp tục đến cửa hàng số 69 Lạch Tray, quận Ngô Quyền, Hải Phòng để thực hiện hành vi chiếm đoạt thì bị Công an phường Hồ N, quận Lê Chân, Hải Phòng mời về trụ sở làm việc.

Quá trình điều tra, Cơ quan Công an đã thu giữ 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone XS, 64 GB, màu trắng, số Imei: 357239092242810; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 7 Plus, 32 GB số Imei 355843080515038 đã qua sử dụng; 01 điện thoại nhãn hiệu Vmart số Imei 356742100523486 và 356742100523494 đã qua sử dụng, 01 USB lưu trữ dữ liệu camera trích xuất tại cửa hàng điện thoại Minh N1 Mobile.

Tại Kết luận định giá tài sản số 50/KL-ĐGTTTHS ngày 22/5/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Lê Chân kết luận: Điện thoại di động đã qua sử dụng Iphone XS 64 GB màu trắng số Imei 357239092242810 có giá trị còn lại là 13.500.000 đồng.

Anh Hà Minh N1 trình bày: Sau khi xem hình ảnh chị Hà đã chụp lại và hỏi xem tài khoản anh N1 đã nhận được tiền chuyển khoản chưa. Tuy tài khoản của mình chưa nhận được tiền và tin tưởng giao dịch trên đã được hoàn tất nên anh N1 đã đồng ý cho chị Hà xuất hàng và ghi phiếu bảo hành sản phẩm. Hiện tại anh đã nhận được chiếc điện thoại bị chiếm đoạt và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường.

Chị Nguyễn Thị C và anh Nguyễn Hải D trình bày: Khi N cầm cố điện thoại và bán điện thoại, N không nói nguồn gốc tài sản. Chị C và anh D không biết đây là tài sản do phạm tội mà có. Anh D yêu cầu bị cáo phải trả lại anh số tiền 8.000.000 đồng còn chị C không yêu cầu N phải bồi thường số tiền bán chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 7 Plus 32 GB, số Imei 355843080515038.

Chuyên Chi cục thi hành án dân sự quận Lê Chân 01 điện thoại di động Iphone 7 Plus 32 GB, số Imei 355843080515038 đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động Vmart số Imei 356742100523486 và 356742100523494 đã qua sử dụng.

Tại bản Cáo trạng số 121/CT-VKS ngày 21/7/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Vũ Văn N về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Vũ Văn N khai nhận hành vi đã thực hiện phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Bị hại anh Hà Minh N1 đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa đã được chủ tọa công bố các bản khai có trong hồ sơ thể hiện đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì khác. Người có quyền lợi, N1 vụ liên quan chị Nguyễn Thị C, anh Nguyễn Hải D và anh Nguyễn Xuân C1 đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa, đã được chủ tọa công bố các bản khai có trong hồ sơ thể hiện tài sản đã nộp lại cho cơ quan công an và chị C không yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền mua điện thoại, anh D yêu cầu bị cáo bồi thường 8.000.000 đồng tiền mua điện thoại của bị cáo.

Kiểm sát viên tại phiên tòa, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Vũ Văn N với mức án từ 15 đến 18 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Việc bồi thường thiệt hại: Buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Nguyễn Hải D 8.000.000 đồng. Về vật chứng: Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động Iphone 7 Plus. Trả lại cho anh Nguyễn Xuân C1 01 điện thoại di động Vmart. Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

- Về tội danh:

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, N1 vụ liên quan, nội dung bản cáo trạng và các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Vũ Văn N bằng thủ đoạn gian dối đã chiếm đoạt 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS 64 GB màu trắng số Imei 357239092242810 trị giá 13.500.000 đồng của anh Hà Minh N1. Như vậy, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác mà còn gây mất trật tự trị an xã hội. Vì vậy cần bắt bị cáo cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có đủ điều kiện giáo dục bị cáo đồng thời có tác dụng răn đe kẻ khác và phòng ngừa chung.

- Về tình tiết giảm nhẹ:

[4] Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

- Về hình phạt bổ sung:

[5] Bị cáo thực hiện hành vi phạm lừa đảo chiếm đoạt tài sản nhưng bị cáo không có tài sản và thu nhập nên không cần thiết bắt bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

- Việc bồi thường thiệt hại:

[6] Căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584, 589 Bộ luật Dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Nguyễn Hải D 8.000.000 đồng là số tiền đã mua điện thoại di động Iphone XS 64 GB màu trắng.

[7] 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS 64 GB màu trắng đã thu hồi trả cho bị hại và bị hại không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề giải quyết.

[8] 01 điện thoại di động Iphone 7 Plus chị Nguyễn Thị C mua của bị cáo 2.000.000 đồng đã nộp lại xe cho cơ quan công an nhưng chị C không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề giải quyết.

- Về việc xử lý vật chứng:

[9] Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động Iphone 7 Plus số Imei 355843080515038 đã qua sử dụng là phương tiện phạm tội.

[10] Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại cho anh Nguyễn Xuân C1 01 điện thoại di động Vmart số Imei 3567421000523486 và 356742100523494 đã qua sử dụng.

- Về án phí:

[11] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng và 400.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm; cộng bằng 600.000 đồng.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án:

[12] Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, N1 vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[13] Đối với hành vi của Vũ Văn N ngày 22/5/2020 tại cửa hàng số 69 Lạch Tray, quận Ngô Quyền, Hải Phòng. Do vụ việc xảy ra tại địa bàn quận Ngô Quyền nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân đã thông báo cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Ngô Quyền để giải quyết theo thẩm quyền.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 174; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Vũ Văn N 12 (mười hai) tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày 23/5/2020.

- Việc bồi thường thiệt hại: Căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584, 589 Bộ luật Dân sự: Buộc bị cáo Vũ Văn N phải bồi thường cho anh Nguyễn Hải D số tiền 8.000.000 (tám triệu) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Về việc xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; căn cứ điểm a, c khoản 2, điểm c khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động Iphone 7 Plus số Imei 355843080515038 đã qua sử dụng.

+ Trả lại cho anh Nguyễn Xuân C1 01 điện thoại di động Vmart, số Imei 3567421000523486 và 356742100523494 đã qua sử dụng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/7/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng.

- Về án phí: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 23. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Vũ Văn N phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 400.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, cộng bằng 600.000 đồng.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo Vũ Văn N được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại anh Hà Minh N1 được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Người có quyền lợi, N1 vụ liên quan chị Nguyễn Thị C, anh Nguyễn Hải D và anh Nguyễn Xuân C1 được quyền kháng cáo bản án phần liên quan đến quyền lợi, N1 vụ của mình về bồi thường thiệt hại trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, N1 vụ liên quan;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Lê Chân;
- Cơ quan điều tra Công an quận Lê Chân;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an quận Lê Chân;
- Chi cục THADS quận Lê Chân;
- Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng;
- PV 06 Công an thành phố Hải Phòng;
- Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Thị Hương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đào Thị Hương

